TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**

Bản án số: 93/2017/HSST
Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Nguyệt; Ông Giáp Văn Phẩm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và Tên: **Tăng Thị M**, sinh năm 1975; Tên khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Trong, xã H, huyện L, tỉnh B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: lớp 10/12; Con ông Tăng Đức T và con bà Phạm Thị L (đều đã chết); Anh chị em ruột: có 08 anh chị em, bị cáo là thứ tám; Chồng là: Nguyễn Văn Đ sinh năm 1969; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2007/HSST ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 15 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tháng 8/2007 chấp hành xong phần dân sự của bản án, ngày 17/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2017 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Tăng Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/9/2017 tại Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh B, Lãnh Văn D sinh năm 1982 ở thôn B, xã B, huyện L, tỉnh B đang có hành vi bán trái phép 0,056 gam ma túy Heroin với giá 200.000 đồng cho đối tượng Trịnh Văn L ở thôn T, xã B, huyện L thì bị tổ công tác của Công an huyện L phát hiện bắt quả tang. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L khám xét khẩn cấp nơi ở của Lãnh Văn D, thu giữ 0,056 gam ma túy Heroin. Tổng trọng lượng ma túy D tàng trữ là 0,112 gam ma túy Heroin. Quá trình điều tra D khai nguồn gốc số ma túy trên D mua tại nhà của Tăng Thị M, sinh năm 1975, trú quán: thôn T, xã H, huyện L, tỉnh B.

Ngày 13/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã khám xét nơi ở của Tăng Thị M ở thôn T, xã H, huyện L, tỉnh B thu giữ tại tay phải của M đang cầm: 01 túi nilon màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu để hở. Bên trong túi nilon có đựng 02 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói nilon màu đen bên trong là gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy và 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong là chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. M khai nhận toàn bộ các chất cục bột màu trắng trong các gói nilon và gói giấy đã thu giữ nêu trên là chất ma túy Heroin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã niêm phong vào bì thư dán kín ký hiệu "KX" có chữ ký của M và những người liên quan. Ngoài ra còn thu giữ của Tăng Thị M 01 giấy chứng minh nhân dân.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật đã thu giữ của Tăng Thị M. Tại bản kết luận giám định số 1533/KL-PC 54 ngày 13/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì thư ký hiệu "KX" đã được niêm phong gửi giám định:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng được hàn kín hai đầu đều là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 7,232gam.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh) được gói bên ngoài bằng túi nilon màu đen là chất ma túy Heroin có khối lượng là 3,655 gam;

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) là chất ma túy Heroin có khối lượng là 1,061gam.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Tăng Thị M. Tại cơ quan điều tra Tăng Thị M khai: Do bản thân M là người nghiện ma túy, buổi sáng ngày 12/10/2017 M đi xe buýt lên thành phố B nhờ một người đàn ông làm xe ôm ở khu vực bến xe B mua hộ 2.000.000đ được số ma túy nêu trên, M mang về nhà cất dấu với mục đích sử dụng dần. Khoảng hơn 10 giờ ngày 13/10/2017 khi M đang cầm số ma túy đó ở trên tay thì bị tổ công tác công an huyện L khám xét thu giữ. Khi thu giữ tổ công tác đã niêm phong vào bì thư dán kín ký hiệu "KX" có chữ ký của M và những người liên quan. Tuy nhiên Tăng Thị M không thừa nhận đã bán ma túy cho Lãnh Văn D.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 99/KSĐT ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Tăng Thị M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Tăng Thị M khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Những người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa đã luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tăng Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt Tăng Thị M từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/10/2017.

*Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX" do Phòng PC 54 Công an tỉnh B hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo một chứng minh nhân dân mang tên Tăng Thị M.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo Tăng Thị M không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tăng Thị M đã khai nhận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2017 tổ công tác của Công an huyện L tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo ở thôn T, xã H, huyện L, tỉnh B đã thu giữ được tại tay phải của bị cáo 01 gói nilon, bên trong có chứa 04 gói nhỏ đều là chất ma túy Heroin. Tổng khối lượng ma túy Heroin bị cáo tàng trữ trái phép là 11,948 gam. Mục đích bị cáo tàng trữ số ma túy này là để sử dụng dần vì bị cáo là người bị nghiện hút nhiều năm nay.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tăng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản Cáo trạng số 99/KSĐT ngày 15/11/2017

của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận để xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma tuý là hiểm hoạ của loài người, làm sói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội, làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội như HIV-AIDS, không những thế ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Mặc dù mục đích tàng trữ trái phép 11,948 gam ma túy Heroin của bị cáo là để sử dụng dần do bị cáo là người bị nghiện hút, nhưng hành vi đó của bị cáo là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự của Nhà nước để nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để đấu tranh, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Tăng Đức T là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt, xét như vậy là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Tăng Thị M là người có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2007/HSST ngày 29/5/2007 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Mặc dù bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội thuộc nhóm các tội phạm về ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi theo con đường tội lỗi, tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng tương đối lớn (11,948 gam Heroin). Qua đó thể hiện bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và là người có ích cho gia đình và xã hội.

Về áp dụng pháp luật: Xét thấy bị cáo Tăng Thị M bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 07 năm tù đến 15 năm tù. Nhưng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" thì có khung hình phạt nhẹ hơn (Từ 05 năm đến 10 năm tù). Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội hướng dẫn việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy về áp dụng điều luật để xét xử đối với bị cáo thì vẫn áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo thì cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo ở khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy như vậy là phù hợp quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với đối tượng Lãnh Văn D, ngày 26/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với D về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự để điều tra theo luật định. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý đối với Lãnh Văn D trong vụ án này.

Đối với người đàn ông đã mua ma túy hộ Tăng Thị M do M không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông trên, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng là ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX" do Phòng PC 54 Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định. Vật chứng này là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một chứng minh nhân dân mang tên Tăng Thị M. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Tăng Thị M.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tăng Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Tăng Thị M 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/10/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX" do Phòng PC 54 Công an tỉnh B hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Tăng Thị M một giấy chứng minh nhân dân mang tên Tăng Thị M.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tăng Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện L;
- UBND xã H, huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu HS.

Nguyễn Thái Sơn